ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 65 /2026/QĐ-UBND	*Cao Bằng, ngày 06 tháng 11 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu

hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Điều 1. Sửa đổi, bãi bỏ một số khoản của Điều 2

1. Sửa đổi khoản 1 của Điều 2 như sau:

"1. Sở Xây dựng thực hiện đối với các đường quốc lộ, đường tỉnh, đường trong khu vực cửa khẩu, khu công nghiệp và các tuyến đường khác được giao quản lý."

2. Bãi bỏ khoản 3.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điểm, khoản của Điều 3

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

"1. Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối theo hình thức trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 2 Quyết định này. Thành phần hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị theo mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Hồ sơ thiết kế nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác, bao gồm: thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đấu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng; văn bản hoặc quyết định chấp thuận vị trí đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trừ vị trí đấu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Điều 27, Điều 28, Điều 29 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2026/NĐ-CP;

c) Một trong các văn bản sau để xác định chủ đầu tư đấu nối: Văn bản giao làm chủ đầu tư nút giao đấu nối, hoặc quyết định chủ trương đầu tư hoặc quyết định duyệt dự án đầu tư đường nhánh đấu nối vào đường quốc lộ, đường

địa phương đang khai thác;

d) Thành phần hồ sơ quy định tại điểm a khoản này là bản chính hoặc biểu mẫu điện tử; thành phần hồ sơ quy định tại các điểm b và điểm c khoản này là một trong các trường hợp sau: bản chính, bản sao có chứng thực, bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu. Số lượng 01 bộ.”.

2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 2 như sau:

a) Sửa đổi điểm c như sau:

“c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác theo quy định tại mẫu số 02 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này, trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.”

b) Bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 2 như sau:

“d) Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ.”.

3. Sửa đổi khoản 3 như sau:

“3. Nếu quá thời hạn 18 tháng kể từ ngày ban hành văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Điều 4 Quyết định này hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đấu nối so với hồ sơ thiết kế đã được chấp thuận thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao theo khoản 1, khoản 2 Điều này.”

4. Bãi bỏ điểm c khoản 4.

Điều 3. Sửa đổi, bổ sung một số điểm, khoản của Điều 4

1. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 như sau:

“1. Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đấu nối theo hình thức trực tiếp hoặc qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại Điều 2 Quyết định này. Thành phần hồ sơ đề nghị bao gồm:

a) Đơn đề nghị theo mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công nút giao đấu nối vào

quốc lộ, đường địa phương đang khai thác; biện pháp bảo đảm giao thông đường bộ khi thi công xây dựng nút giao đấu nối.

c) Thành phần hồ sơ quy định tại điểm a khoản này là bản chính hoặc biểu mẫu điện tử; thành phần hồ sơ quy định tại điểm b khoản này là một trong các trường hợp sau: bản chính, bản sao có chứng thực, bản sao điện tử được cấp từ sổ gốc, bản sao điện tử được chứng thực từ bản chính, bản sao kèm theo bản chính để đối chiếu. Số lượng 01 bộ.".

2. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của khoản 2 như sau:

a) Sửa đổi điểm c như sau:

"c) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép thi công nút giao đấu nối theo quy định tại mẫu số 04 Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này, trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do."

b) Bổ sung điểm d vào sau điểm c khoản 2 như sau:

"d) Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân bằng bản giấy và bản điện tử hợp lệ.".

Điều 4. Thay thế các mẫu tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND

1. Thay thế mẫu số 01, mẫu số 05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND bằng mẫu số 01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Thay thế mẫu số 02, mẫu số 06 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND bằng mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

3. Thay thế mẫu số 03, mẫu số 07 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND bằng mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

4. Thay thế mẫu số 04, mẫu số 08 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND bằng mẫu số 04 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 16 tháng 11 năm 2026.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức thi hành pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, CVNCTH, TTTT-HN;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, GT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Hoàng Văn Thạch

Phụ lục

(Kèm theo Quyết định số 65/2026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 11 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng)

MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN VÀ MẪU VĂN BẢN CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẤU NỐI VÀO ĐƯỜNG QUỐC LỘ/ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC; MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG VÀ MẪU GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẤU NỐI VÀO ĐƯỜNG QUỐC LỘ/ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC

Mẫu số 01. Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường quốc lộ/đường địa phương đang khai thác

……..(1)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
……(2)	*……, ngày …… tháng …… năm 20…*

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẤU NỐI VÀO ĐƯỜNG QUỐC LỘ/ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC

Về việc đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào … (3)

Kính gửi: …….. (4)

Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27/6/2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ và Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT

ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số …./2026/QĐ-UBND ngày …/…./2026 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND;

Căn cứ … (5);

….. (6) đề nghị …….(4) chấp thuận thiết kế của nút giao đấu nối vào ….(3) gửi kèm theo văn bản đề nghị này.

….. (6) cam kết thực hiện đúng văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối và quy định của pháp luật

Tài liệu kèm theo đơn đề nghị là 01 bộ hồ sơ (7).

Địa chỉ liên hệ: …….

+ Số điện thoại: …… (nếu có); Email: ……(nếu có);

+ Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp: ….

Đề nghị phương thức nhận kết quả như sau:

+ Nhận kết quả trực tiếp: □

+ Nhận kết quả trực tuyến □

+ Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính: □

(*Cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị*).

…….. (8)

Nơi nhận:
- ……..;
- ……..;
- ……..

Hướng dẫn nội dung ghi trong đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường quốc lộ/đường địa phương đang khai thác:

(1) Ghi cơ quan cấp trên nếu có, sau đó ghi tên chủ đầu tư (tổ chức, cá nhân) đề nghị đấu nối. Trường hợp cá nhân đề nghị thì không phải ghi nội dung này.

(2) Ghi số văn bản nếu có.

(3) Ghi rõ vị trí đấu nối vào bên trái (hoặc bên phải) tại Km … (ghi lý trình) của tuyến đường …. … (ghi tên, số hiệu đường bộ).

(4) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối.

(5) Văn bản chấp thuận vị trí nút giao đấu nối theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 3 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT (trừ trường hợp vị trí đấu nối nằm trong quy hoạch quy định không phải chấp thuận nút giao đấu nối theo quy định tại Điều 27, Điều 28, Điều 29 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP) và văn bản xác định chủ đầu tư quy định tại điểm c khoản 1 Điều 3 Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT.

(6) Ghi tổ chức, cá nhân ký đơn đề nghị.

(7) Thành phần hồ sơ quy định tại khoản 1 Điều 3 Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số …./2026/QĐ-UBND ngày …/…./2026.

(8) Cơ quan, tổ chức, cá nhân (6) ký đơn, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu có.

Mẫu số 02. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào đường quốc lộ/đường địa phương đang khai thác

(1)	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
(2)	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
-------	----------
Số: ……/……	……, ngày …… tháng …… năm 20…
Về việc chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào … (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km … (ghi lý trình) đường … (ghi tên, số hiệu đường bộ)	

Kính gửi: - … (ghi tên đơn vị đề nghị chấp thuận nút giao đấu nối);

- … (ghi tên cơ quan cấp phép thi công nút giao đấu nối trong trường hợp cơ quan cấp phép nút giao đấu nối khác cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối).

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ và Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số …./2026/QĐ-

UBND ngày …/…./2026 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND;

Căn cứ … (ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đấu nối trừ vị trí đấu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đấu nối, văn bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đấu nối);

Sau khi xem xét thiết kế của nút giao đấu nối vào … (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km … (ghi lý trình) của tuyến đường …. … (ghi tên, số hiệu đường bộ)… . ….. (ghi cơ quan chấp thuận) chấp thuận nút giao đấu nối với các nội dung sau:

1. Chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào … (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km … (ghi lý trình) của đường quốc lộ …. … (ghi tên, số hiệu đường bộ) kèm theo các yêu cầu khác tại các mục a), b), c)… văn bản này;

2. Các yêu cầu khác đối với tổ chức, cá nhân được chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối tại mục 1 văn bản này như sau:

a) ..

b) …

c) …

(Phần ghi các yêu cầu: sửa đổi bổ sung thiết kế nút giao đấu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đấu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đấu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đấu nối, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đấu nối, bảo vệ môi trường và không yêu cầu bồi thường, hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đấu nối, đồng thời khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đấu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

3. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đấu nối vào quốc lộ/đường địa phương đang khai thác hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đấu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

(2)
QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA NGƯỜI KÝ
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- Như trên;
- …
- ……;
- Lưu …

Hướng dẫn nội dung ghi

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối.

(2) Tên cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối.

Mẫu số 03. Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ/đường địa phương đang khai thác

……. (1) **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
..... *(2)*	……, ngày …… tháng …… năm 20…

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẤU NỐI VÀO…

Về đề nghị cấp phép thi công nút giao đấu nối vào …. (3)

Kính gửi: …… (4*)*

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ và Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số …./2026/QĐ-UBND ngày …/…./2026 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND;

Căn cứ văn bản số … về việc chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối … (5)

…….... (6) đề nghị …. (4) cấp phép thi công nút giao đấu nối vào… (3) trong thời gian thi công từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày ...tháng ... năm ...;

…….... (6) cam kết thi công theo đúng Giấy phép thi công và quy định của pháp luật.

Địa chỉ liên hệ:……

+ Số điện thoại: ……(nếu có); Email …. (nếu có);

+ Mã số định danh VNeID của cơ quan, tổ chức, cá nhân đề nghị cấp: ….

Đề nghị phương thức nhận kết quả như sau:

+ Nhận kết quả trực tiếp: □

+ Nhận kết quả trực tuyến □

+ Nhận kết quả qua hệ thống bưu chính: □

(*Cơ quan, tổ chức, cá nhân có đơn đề nghị tự lựa chọn và đánh X vào phương thức nhận kết quả. Trường hợp đề nghị nhận qua đường bưu chính thì bổ sung địa chỉ nhận vào văn bản đề nghị*).

…….. *(6)*

Nơi nhận:
- ……..;
- ……..;
- ……..

Hướng dẫn nội dung ghi trong đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ/đường địa phương đang khai thác:

(1) Ghi cơ quan cấp trên nếu có, sau đó ghi tên tổ chức đề nghị cấp phép. Trường hợp cá nhân đề nghị thì không phải ghi nội dung này.

(2) Ghi số văn bản nếu có.

(3) Ghi rõ đấu nối vào bên trái/hoặc bên phải tuyến Km … (ghi lý trình) của tuyến đường …. … (ghi tên, số hiệu đường bộ).

(4) Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao vào quốc lộ đang khai thác.

(5) Ghi văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối của cơ quan….) về việc chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào … (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km … (ghi lý trình) của tuyến đường …. … (ghi tên, số hiệu đường bộ) ;

Ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đấu nối, trừ trường hợp vị trí đấu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự an toàn giao thông đường bộ; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đấu nối, văn bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đấu nối).

(6) Ghi tổ chức, cá nhân ký đơn đề nghị cấp phép thi công đấu nối.

Mẫu số 04. Giấy phép thi công nút giao đấu nối

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN **TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP** **-------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **----------**
Số: ……/……	……, ngày …… tháng …… năm ……

GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẤU NỐI

Công trình: Nút giao đấu nối…….(1)……..

Lý trình:…… Quốc lộ/đường .....

Căn cứ Luật Đường bộ năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26/12/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ và Nghị định số 241/2026/NĐ-CP ngày 26/6/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 165/2024/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ và Thông tư số 72/2025/TT-BXD ngày 31/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về tổ chức, quản lý hoạt động vận tải bằng xe ô tô và hoạt động của bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng xe trên đường bộ; quy định trình tự, thủ tục đưa bến xe, trạm dừng nghỉ vào khai thác, Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ; Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, Thông tư số 22/2014/TT-BGTVT ngày 06/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn xây dựng quy trình vận hành, khai thác bến phà, bến khách ngang sông sử dụng phà một lưỡi chở hành khách và xe ô tô.

Căn cứ Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND ngày 19/11/2025 của UBND tỉnh Cao Bằng quy định về trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đấu nối vào đường quốc lộ, đường địa phương đang khai thác trên địa bàn tỉnh Cao Bằng và Quyết định số …./2026/QĐ-UBND ngày …/…./2026 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 52/2025/QĐ-UBND;

Căn cứ văn bản … (ghi các văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối của cơ quan … (2) ... về việc chấp thuận thiết kế nút giao đấu nối vào … (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km … (ghi lý trình) của tuyến đường …. … (ghi tên, số hiệu đường bộ)…;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp phép thi công của.....(3) và hồ sơ thiết kế, tổ chức thi công được duyệt.

1. Cấp cho:.....(3) ……..

- Địa chỉ …….;

- Điện thoại …….;

- …….

2. Được phép thi công nút giao đấu nối vào nút giao … (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km … (ghi lý trình) của đường … …. … (ghi tên, số hiệu đường bộ)…, theo hồ sơ thiết kế nút giao đấu nối đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận gồm các nội dung chính như sau:

a).....;

b).....;

3. Các yêu cầu đối với đơn vị thi công công trình:

- Mang giấy này đến người quản lý, sử dụng đường bộ (trực tiếp quản lý tuyến đường) để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đường bộ, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ khi thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Sau khi nhận mặt bằng thi công, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của người quản lý, sử dụng đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;

- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) đơn vị thi công tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị thi công gây ra khi thi công trên đường bộ đang khai thác;

- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng thi công cho đơn vị quản lý đường bộ;

- …….. (các nội dung khác nếu cần thiết) ……

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày .../…./20… đến ngày …/……./20....

(…2….) **NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Nơi nhận:
- .....;
-

Hướng dẫn nội dung ghi:

(1): Ghi tên dự án, công trình cấp giấy phép thi công.

(2): Ghi tên cơ quan thẩm quyền chấp thuận thiết kế.

(3): Ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thi công.